Kỷ niệm 60 năm Thảm họa Da cam ở Việt Nam (10/8/1961 – 10/8/2021)

Thảm họa Da cam - Nỗi đau không của riêng ai

Ngày 10 tháng 8 hàng năm – Ngày "Vì nạn nhân chất độc da cam Việt Nam" hay còn gọi là "Thảm họa da cam" là một ngày đặc biệt, ngày mà cả dân tộc Việt Nam ta cùng hướng về những nạn nhân của "chất độc da cam" và dành cho họ sự quan tâm và những tình cảm đặc biệt. Họ chính là những nạn nhân của một thảm họa kinh hoàng đã xảy ra cách đây 60 năm. Thời gian đã qua đi, nhưng những di chứng, hậu quả mà "Thảm họa da cam" ấy để lại vẫn luôn là nỗi ám ảnh khủng khiếp đối với mỗi người dân đất Việt nói riêng, nhân loại trên toàn thế giới nói chung.

Chất độc da cam (CĐDC) là một loại chất độc hóa học không màu, không tan trong nước, tan trong dầu diezel và các dung môi hữu cơ. Loại chất độc này được các nhà sản xuất để trong các thùng phuy sơn một vạch màu da cam ở giữa để đánh dấu độ độc của loại hóa chất này, nên được gọi là chất độc da cam. CĐDC là tổng hợp của hai loại thuốc diệt cỏ 2.4-D và 2,4,5-T. Trong quá trình tổng hợp 2 chất diệt cỏ nói trên, các nhà sản xuất đã tăng nhiệt lượng để rút ngắn thời gian sản xuất, làm phát sinh thêm thành phần dioxin. Dioxin là tên gọi chung của một nhóm hàng trăm các hợp chất hóa học có tên khoa học là 2-3-7-8 tetra chloro dibenzo-dioxin. Dioxin là chất độc mạnh nhất mà loài người biết được cho đến nay. Do đó, CĐDC/dioxin: Là cụm từ được dùng để nhấn mạnh độc tính của chất độc da cam.

Từ xưa chất độc đã được sử dụng trong các cuộc chiến tranh. Cùng với sự phát triển của khoa học và công nghệ, chất độc hóa học đã được chế tạo và sử dụng như một loại vũ khí để giết người hàng loạt. Trong Chiến tranh thế giới lần thứ nhất (1914 - 1918), quân đội đồng minh đã sử dụng các chất hóa học làm chảy nước mắt, làm hắt hơi, các chất gây ngạt thở, các chất gây bỏng, các chất làm liệt thần kinh... để làm mất sức chiến đấu của lực lượng vũ trang đối phương. Ngày 22/4/1915, quân Đức đã sử dụng chất độc Clo làm nhiễm độc và làm chết hàng nghìn quân Anh, Pháp; tháng 7/1917, quân Đức lại sử dụng chất Yperites trên chiến trường. Trong Chiến tranh thế giới lần thứ hai (1939-1945), quân Nhật đã sử dụng chất độc Yperite tại Trung Quốc; quân Đức đã sử dụng chất Zyklon B đầu độc các tù nhân ở các trại tập trung…

Mỹ đã đổ hơn 75 triệu lít hóa chất xuống Việt Nam. Ảnh internet

Trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam, Mỹ không chỉ dùng các loại bom đạn gây thương vong mà còn sử dụng cả chất độc hoá học nhằm triệt hạ nguồn sinh sống của nhân dân Việt Nam, ngăn chặn bước tiến của các lực lượng vũ trang cách mạng. Năm 1961, Tổng thống Mỹ J. F. Kennedy đã ký sắc lệnh cho rải các hóa chất khai quang – diệt cỏ lên miền Nam Việt Nam. Từ năm 1961 - 1971, quân đội Mỹ đã tiến hành 19.905 phi vụ, phun rải khoảng 80 triệu lít chất độc hóa học, 61% trong đó là chất da cam, chứa 366 kg dioxin xuống các cánh rừng, các thôn ấp, các khu đất trồng

trọt với tổng diện tích 3,06 triệu ha, gần bằng 1/4 tổng diện tích miền Nam Việt Nam, vượt gấp 17 lần mật độ cho phép sử dụng trong nông nghiệp Mỹ; trong đó có 86% diện tích bị phun rải hơn 2 lần, 11% diện tích bị phun rải hơn 10 lần.

Chiến tranh hóa học do Mỹ tiến hành ở miền Nam Việt Nam, đã gây hậu quả chưa từng có trong lịch sử loài người. Với một lượng khổng lồ chất độc hóa học phun rải lặp đi lặp lại nhiều lần trong một thời gian dài khiến môi trường bị ô nhiễm nặng nề. Rừng đầu nguồn, rừng ngập mặn trở nên hoang sơ, chết chóc: không một cánh chim, không một cành lá, không cả tiếng côn trùng. Rừng bị hủy diệt đã tác động lên 28 lưu vực sông miền Trung. Rừng phòng hộ đầu nguồn của 28 hệ sông bị tàn phá, làm cho lũ lụt, hạn hán nặng nề trên lưu vực các sông: Hương, Thạch Hãn, Hàn, Thu Bồn, Trà Khúc, Vệ, Cầu, Ba…

Thảm khốc hơn là CĐDC đã làm cho 4,8 triệu người Việt Nam bị phơi nhiễm, hơn 3 triệu người là nạn nhân, gây nên biết bao thảm cảnh mà nhiều thế hệ người Việt Nam phải hứng chịu. Hàng trăm nghìn nạn nhân đã chết, hàng trăm nghìn người đang vật lộn với bệnh tật hiểm nghèo. Các kết quả nghiên cứu ở Việt Nam và thế giới cho thấy, chất độc da cam/dioxin có khả năng gây tổn thương đa dạng và phức tạp trên tất cả các bộ máy sinh lý của cơ thể, gây ung thư da, tổn thương da, gan, tuyến giáp, đái tháo đường; làm tổn thương hệ thống hô hấp, tuần hoàn, tiêu hóa, nội tiết, thần kinh; có vai trò quan trọng gây đột biến gen và nhiễm sắc thể, từ đó gây nên các dị tật bẩm sinh, các tai biến sinh sản. Các bệnh phổ biến ở con, cháu nạn nhân là liệt hoàn toàn hay một phần cơ thể, mù, câm, điếc, thiểu năng trí tuệ, tâm thần, ung thư, dị dạng, dị tật bẩm sinh. Đau xót hơn là hậu quả đó có thể di truyền qua nhiều thế hệ và ở Việt Nam, di chứng "da cam" đã truyền sang thế hệ thứ 4.

Không chỉ người Việt Nam mà nhiều lính Mỹ, Hàn Quốc, Australia, New Zealand… từng tham chiến ở Việt Nam trước đây cũng mắc nhiều bệnh tật do phơi nhiễm CĐDC. Có ít nhất 2.100 binh sĩ Mỹ bị phơi nhiễm CĐDC; có khoảng 100 nghìn/300 nghìn lượt binh sĩ Hàn Quốc tham chiến ở Việt Nam là nạn nhân, trong đó hơn 20 nghìn người đã chết.

Ngày 10/01/2004, Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam (VAVA) chính thức được thành lập nhằm giúp đỡ và bảo vệ quyền lợi cho những nạn nhân CĐDC, góp phần khắc phục hậu quả chất độc hoá học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh ở Việt Nam. Ngày 25/6/2004, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã quyết định lấy ngày 10/8 hàng năm là ngày "Vì nạn nhân chất độc da cam Việt Nam".

Trước những hậu quả nặng nề của di chứng chiến tranh để lại, trong những năm qua, đã có rất nhiều vụ kiện lên tòa án Mỹ liên quan đến tác hại của chất độc màu da cam và hậu quả mà nó để lại sau chiến tranh Việt Nam, tuy nhiên những người Việt Nam chịu ảnh hưởng của CĐDC vẫn chưa nhận được sự bồi thường mà họ đáng được nhận. Đầu năm 2009, Tòa án công luận quốc tế ủng hộ các nạn nhân chất độc da cam Việt Nam đã được triệu tập tại Paris. Tòa án đã kết án chính phủ Mỹ và các công ty hóa chất, yêu cầu chính phủ chịu trách nhiệm cho những việc làm đã qua, cả về phương diện pháp lý lẫn đạo lý. 60 năm sau thảm họa da cam, mặc dù Chính phủ Mỹ đã từng bước tham gia khắc phục hậu quả chất độc da cam - dioxin tại Việt Nam, song đến nay về mặt pháp lý họ vẫn chưa thừa nhận trách nhiệm gây ra hậu quả đó. Nhân loại yêu chuộng hòa bình và những người có lương tri vẫn tiếp tục giúp đỡ các nạn nhân nhiễm chất độc da cam vì mục tiêu đem lại công lý cho các nạn nhân và ngăn chặn việc sử dụng vũ khí hóa học.

Trong những năm qua Đảng, Nhà nước ta đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách, chế độ đối với người có công với cách mạng, trong đó có người hoạt động kháng

chiến và con đẻ của họ bị nhiễm CĐDC do Mỹ sử dụng trong chiến tranh ở Việt Nam. Bên cạnh đó, Đảng và Nhà nước ta cũng đã có nhiều chỉ đạo hoạt động khoa học và nỗ lực hợp tác nghiên cứu tẩy độc, khắc phục ô nhiễm CĐDC/dioxin tại các khu vực có nguy cơ tiềm ẩn gây tác hại đến môi trường, sinh thái và con người; trong đó có các điểm ô nhiễm nặng đã được xác định ưu tiên xử lý là sân bay Đà Nẵng, sân bay Biên Hòa (Đồng Nai), sân bay Phù Cát (Bình Định) và sân bay A So (Thừa Thiên- Huế).

Nỗi đau da cam không là nỗi đau của riêng ai. Đó là nỗi đau của cả dân tộc, của nhân loại tiến bộ. Dù chiến tranh qua đi nhưng hàng triệu người Việt Nam và những thế hệ sau vẫn đang phải gánh chịu hậu quả của loại chất độc nguy hiểm này. Thiết nghĩ, chung tay xoa dịu nỗi đau da cam không chỉ là vấn đề từ thiện, nhân đạo, mà trước hết là hoạt động "Đền ơn đáp nghĩa" đối với những người có công với nước, thể hiện đạo lý "Uống nước nhớ nguồn", nêu cao tinh thần "Tương thân tương ái" của dân tộc, đồng thời cũng là lương tâm và trách nhiệm của mỗi người Việt Nam.

Nhân kỷ niệm 60 năm Ngày "Vì nạn nhân chất độc da cam", xin được ôn lại lịch sử, nhằm tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cộng đồng xã hội về vấn đề "Thảm họa da cam"; tăng cường vận động các nguồn lực xã hội chăm sóc, giúp đỡ những nạn nhân chất độc da cam; khích lệ các cấp, các ngành, cộng đồng xã hội nhất là thế hệ trẻ hôm nay thể hiện trách nhiệm và nghĩa vụ của mình, góp phần động viên, khích lệ các nạn nhân và thân nhân của họ vượt qua nỗi đau bệnh tật, lạc quan hơn trong cuộc sống./.

Đinh Nhài